

Số: 65/2026/QĐ - TA

*Lai Châu, ngày 07 tháng 8 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

*Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:*

1. *Thẩm phán:* Ông **Đồng Văn D**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Dương Thùy Linh

Ngày 07 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 70/QĐ - TA ngày 03 tháng 8 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Cà Văn Q**. Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/10/1998; Số CCCD: 012098006598, ngày cấp 04/11/2024 do **Cục C** về TTXH **Bộ C1** cấp; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Bản Vàng S, xã H, tỉnh Lai Châu**; Chỗ ở hiện nay: **Bản V, xã H, tỉnh Lai Châu**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Cà Văn Q1**, sinh năm 1972 và con bà **Vàng Thị T**, sinh năm 1962.

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 42/2023/HS-ST, ngày 26/12/2023 **Cà Văn Q** bị TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nay là TAND khu vực 3 - Lai Châu xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 27/7/2026, **Công an xã H** ra quyết định về việc giao người nghiện ma túy để quản lý trong thời gian lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Cà Văn Q** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Lò Văn H** - Trưởng **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo Ủy quyền: Ông **Hoàng Mạnh L** - Phó Trưởng **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu (Theo Văn bản Ủy quyền số 192/2026/GUQ-CAX, ngày 07/8/2026). Có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu:* Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu. Có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính

tại tòa án và diễn biến phiên họp thì nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

*Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị:*

Người bị đề nghị **Cà Văn Q** khai đã sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2022. **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu tiến hành thử test nhanh các chất ma túy trong cơ thể đối với **Cà Văn Q**, kết quả xét nghiệm chất ma túy **Cà Văn Q** Dương tính với chất ma túy, **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu tiến hành yêu cầu viết bản tường trình, lập biên bản ghi lời khai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/5/2026, **Cà Văn Q** bị **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Cùng ngày **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC đối với **Cà Văn Q**. **Q** được thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/5/2026 **Ủy ban nhân dân xã H** ra quyết định số 495/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Q** trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 08/5/2026 đến ngày 08/5/2027.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 22/7/2026, **Cà Văn Q** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu tiến hành thử test nhanh các chất ma túy trong cơ thể đối với **Cà Văn Q**, kết quả xét nghiệm chất ma túy **Cà Văn Q** Dương tính với chất ma túy, **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu tiến hành yêu cầu viết bản tường trình, lập biên bản ghi lời khai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/7/2026, **Cà Văn Q** bị **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Cùng ngày 22/7/2026 **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Q**. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/7/2026 của Trạm y tế xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu cho thấy: **Cà Văn Q** nghiện ma túy (Heroine). **Công an xã H** đã có văn bản số 166a/TB-CAX ngày 23/7/2026 thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy để **Q** biết và lựa chọn đăng ký các hình thức cai nghiện, tuy nhiên **Q** không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Q**, ngày 27/7/2026, Trưởng **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định số 28/QĐ - CAX về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu đã lập biên bản vi phạm của người bị đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc. **Công an xã H**, tỉnh Lai Châu ra Thông báo số: 178/TB - CAX, ngày 27/7/2026 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Cà Văn Q**. Cùng ngày **Công an xã H** đã ra Quyết định số 27/QĐ - CAX ngày 27/7/2026 về việc giao người ma túy để quản lý trong thời lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Q** kể từ ngày 27/7/2026 đến khi có quyết định

của Toà án đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Ngày 28/7/2026 Công an xã H có Công văn số 178/ĐN-CAX đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q.

Tại các biên bản tường trình và biên bản lấy lời khai của Cà Văn Q đều đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Quá trình lập hồ sơ Cà Văn Q đã được thông báo về việc lập hồ sơ và đọc hồ sơ đúng quy định.

Tại phiên họp: Phó Trưởng Công an xã H, tỉnh Lai Châu phát biểu quan điểm: Cà Văn Q là đối tượng bị quản lý sử dụng chất ma túy của Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lai Châu, kết quả xác định tình trạng nghiện thể hiện Cà Văn Q nghiện ma túy. Q đã được Công an xã H, tỉnh Lai Châu thông báo để đăng ký cai nghiện ma túy nhưng Q không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, Do vậy, theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống ma túy cần đưa Cà Văn Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu, địa chỉ: Bản D, phường T, tỉnh Lai Châu với thời hạn 24 tháng.

Ý kiến trình bày của người bị đề nghị áp dụng: Tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai, Cà Văn Q thừa nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2022 đến nay chưa cai bỏ được chất ma túy, loại ma túy Q sử dụng là Heroine (hình thức sử dụng là hít), tần suất sử dụng 01 lần/01 ngày, lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 19/6/2026. Q nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Q đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để Q sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp: Tòa án nhân dân khu vực 4-Lai Châu đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp: Đối tượng Cà Văn Q thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định Điều 18, 19 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Căn cứ vào hồ sơ vụ việc, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 nhận thấy có đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q theo Khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy, Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số

03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã H, tỉnh Lai Châu và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q với thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Sau khi xem xét đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

### **XÉT THẤY:**

[1]. Về thẩm quyền quyết định của Toà án: Việc xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Trưởng Công an xã H, tỉnh Lai Châu thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Luật xử lý hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025), khoản 1 Điều 5 pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khoản 3 điều 1 pháp lệnh 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q đã được lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 100, Điều 101 và Điều 102 của Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy); Nghị định 166/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ; các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Cà Văn Q đã được Toà án triệu tập họp lệ và có mặt tại phiên họp theo quy định tại khoản 1 Điều 20 pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[3] Về đối tượng, thời hiệu áp dụng: Cà Văn Q là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định tại Bản V, xã H, tỉnh Lai Châu, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 08/5/2026 và ngày 22/7/2026, Công an xã tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Cà Văn Q kết quả Q dương tính với chất ma túy. Công an xã đã thông báo đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lai Châu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Q. Ngày 08/5/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định số 495/QĐ - UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Q trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 08/5/2026 đến ngày 08/5/2027.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 22/7/2026, Cà Văn Q tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã H, tỉnh Lai Châu tiến hành thử test nhanh các chất ma túy trong cơ thể đối với Cà Văn Q, kết quả xét nghiệm chất ma túy Cà Văn Q Dương tính với chất ma túy, Công an xã H, tỉnh Lai Châu tiến hành yêu cầu viết bản tường trình, lập biên bản ghi lời khai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/7/2026, Cà Văn Q bị Công an xã H, tỉnh Lai Châu lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Cùng ngày 22/7/2026 Công an xã H, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Q. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/7/2026 của Trạm y tế xã Hua Bum cho thấy: Cà Văn Q nghiện ma túy (Heroine). Công an xã H, tỉnh Lai Châu đã có văn bản số 166a/TB-CAX ngày 23/7/2026 thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy để Q biết và lựa chọn đăng ký các hình thức cai nghiện, tuy nhiên Q không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định. Vì vậy, việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q là đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Hơn nữa cũng phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và hành vi vi phạm pháp luật khác. Cà Văn Q là người nghiện ma túy nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân, không tự nguyện đăng ký cai nghiện. Nếu tiếp tục để Q ở ngoài xã hội sẽ càng lấn sâu vào sử dụng ma túy, do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết để giúp Cà Văn Q cai nghiện, học tập, lao động, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ngày 08/5/2026 Công an xã H xử phạt vi phạm hành chính đối với Cà Văn Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo theo quyết định số 11/QĐ-XPVPHC.

Về nhân thân: tại bản án số 42/2023/HS-ST, ngày 26/12/2023 Cà Văn Q bị TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nay là TAND khu vực 3 - Lai Châu xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Về tình tiết tăng nặng: Cà Văn Q không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Cà Văn Q đã thừa nhận có sử dụng ma túy, nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về ý kiến của người tham gia phiên họp: Tại phiên họp, Phó Trưởng công an xã H, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm đề nghị đưa Cà Văn Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu nhất trí đề nghị của Phó Trưởng công an xã H, tỉnh Lai Châu và đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q với thời hạn 24 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ; xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q trong một thời gian nhất định để lao động học tập, sinh hoạt, chữa bệnh dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện để có thể cai nghiện ma túy. Do vậy, đề nghị của cơ quan đề nghị là có căn cứ và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nên cần được chấp nhận.

[7] Căn cứ áp dụng: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Căn cứ Điều 29, điểm a khoản 1, khoản 3, khoản 4 điều 35, khoản 2 điều 37; điều 54, khoản 2 điều 56 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025;

Căn cứ vào Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ điều 1 Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tổ tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tổ tụng.

Căn cứ Điều 98, Điều 99, Điều 100, Điều 101 và Điều 102 của Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 166/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ; các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-KSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Q. Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/10/1998; Con ông: Cà Văn Q1 và con bà Vàng Thị T. Nơi cư trú: Bản V, xã H, tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày 27/7/2026 tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Bản D, phường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã H, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Người bị đề nghị, Công an xã H, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;

**THẨM  
PHÁN**

- Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

**Đồng Văn  
Dũng**



